

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-02-2022.

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Doãn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Ngọc Thành

2. Bà Đặng Thị Nguyên Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 222/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022. Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Đặng Thị M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Lương Cột Q, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 02/6/2021 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn bà Đặng Thị M trình bày :

1. Về hôn nhân:

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai gia đình nên tôi và ông Lương Cột Q kết hôn với nhau vào năm 1989, chúng tôi không có đăng ký kết

hôn. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên có mâu thuẫn với nhau, do giữa tôi và bên chồng luôn có mâu thuẫn với nhau, chồng tôi luôn bên vực bên chồng, không quan tâm gì đến tôi, từ đó tính tình không phù hợp, đến tháng 4/2021 thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn và chúng tôi sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi vẫn sống chung nhà nhưng không quan tâm nhau. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên yêu cầu được ly hôn.

- Bị đơn ông Lương Cột Q trình bày:

Tôi và bà Đặng Thị M kết hôn với nhau vào năm 1989, chúng tôi không đăng ký kết hôn. Sau khi sống chung thời gian đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, thời gian sau luôn có mâu thuẫn và chúng tôi đã ly thân hơn một năm nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm trong mọi công việc mà không tự giải quyết với nhau được. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi vẫn thường xuyên gặp nhau, vẫn còn sống chung nhà nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được. Hôm nay vợ tôi yêu cầu ly hôn, tôi không đồng ý ly hôn, vì chúng tôi đã lớn tuổi cần có sự chăm sóc cho nhau nên yêu cầu hàn gắn lại.

2. Về con chung:

Bà M khai: Trong thời gian sống chung chúng tôi có với nhau hai đứa con tên Lương Thị T, sinh ngày 07/8/1991 và Lương Cột P, sinh năm 1994, hiện đã trưởng thành đã có gia đình riêng nên không yêu cầu giải quyết.

Ông Q khai: Tôi thừa nhận trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau hai đứa con như vợ tôi trình bày, hiện con tôi đã trưởng thành đã có gia đình riêng nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà M và ông Q trình bày: Chúng tôi không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Bà M và ông Q trình bày: Chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ lại chúng tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Xét yêu cầu bà Đặng Thị M yêu cầu ly hôn với ông Lương Cột Q địa chỉ ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Các đương sự có mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về hôn nhân:*

Quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị M và ông Lương Cột Q là hoàn toàn tự nguyện, trước khi sống chung ông bà đã có thời gian tìm hiểu nhau và đã tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng nhưng ông bà không đăng ký kết hôn theo luật định, do ông bà không tuân thủ theo pháp luật quy định nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị M và ông Lương Cột Q là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 và Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Về con chung:*

Hiện các con đã trưởng thành có gia đình riêng, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản chung:* Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Ông bà trình bày: Trong thời gian sống chung ông bà không thiếu nợ ai và cũng không ai nợ lại ông bà nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Bà Đặng Thị M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 14, 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đặng Thị M và ông Lương Cột Q.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình:

Bà Đặng Thị M phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003342, quyển số 0067 ngày 09/12/ 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sự huyện,
- Đương sự,
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận
THẨM

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sự huyện.
- Đường sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn